

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số : 30 /2022/HSST

Ngày : 06/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH NA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông; **Thái Trường Giang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Thọ.

2. Bà Đinh Thị Hân.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Thỏa – Thư ký Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh NA.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Trà; Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh NA.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/HSST, ngày 13 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42 /2022/HSST-QĐ, ngày 15 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo :

Họ và tên: Lô Văn H, tên gọi khác: Không, Giới tính: Nam, Sinh ngày 12 tháng 6 năm 1997. Nơi sinh: huyện TD, tỉnh NA.

Nơi cư trú: Bản Tân Tiến, xã NL, huyện TC, tỉnh NA. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lô Văn Đ (đã chết), con bà Pay Thị Th.

Vợ con: Chưa có.

Anh chị em ruột có 03 người. Bị cáo là con thứ 02 trong gia đình.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 31/3/2019, bị Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh NA Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 18/6/2021.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/01/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo có bà Võ Thị Hoài. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1, Anh Moong Văn Ch, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Bản Thanh Lâm, xã Thanh Sơn, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

2, Anh Lộc Văn M, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Bản Đứa, xã Lượng Minh, huyện TD, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Xóm 3, xã Hạnh Lâm, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm như sau:

Trong các ngày 14/11/2021 và ngày 14/01/2022, Lô Văn H đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Thanh Chương và địa bàn huyện TD, tỉnh NA cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ, ngày 14/11/2020, Lô Văn H đến Trường THCS xã Thanh Sơn, huyện TC, tỉnh NA để chơi. Tại đây H thấy anh Moong Văn Ch, bỏ 01 chiếc điện thoại OPPO, màu xanh vào cốp xe máy nên H nảy sinh ý định trộm cắp. H đi đến gặp anh Ch và hỏi mượn xe để đi thử thì được anh Ch đồng ý. H điều

kH xe mô tô của anh Ch đi đến đoạn đường vắng rồi mở cấp xe, lấy chiếc điện thoại di động của anh Ch để trong cốp xe bỏ vào túi quần rồi đi lại sân bóng trả xe cho anh Ch. Sau đó H đưa chiếc điện thoại vừa lấy được của anh Ch đến bán cho anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1981 ở xóm 3, xã Hạnh Lâm, huyện TC, tỉnh NA được 1.300.000 đồng. Số tiền này H đã tiêu xài hết. Đến ngày 15/11/2021, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên H đã đến Công an xã Thanh Sơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 17/11/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương ra Quyết định trưng cầu định giá chiếc điện thoại mà H chiếm đoạt của anh Ch. Tại kết luận định giá tài sản số 88/KL-ĐG, ngày 18/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện TC, tỉnh NA kết luận : “01 chiếc điện thoại OPPO, tại thời điểm bị mất trộm có trị giá 2.500.000 đồng”

Vụ thứ 2: Khoảng 09 giờ ngày 14/01/2021, Lô Văn H đi đến khu vực bản Đũa, xã Lượng Minh, huyện TD, tỉnh NA với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến nhà anh Lộc Văn M thấy cửa bếp nhà anh Lộc Văn M không khóa nên H đã mở cửa đi vào nhà. Khi đi đến gian chính, thấy 01 chiếc áo khoác đang treo đầu giường, H lục trong túi áo thấy số tiền 940.000 đồng nên H lấy số tiền đó bỏ vào túi quần của mình. Sau đó quan sát thấy 01 chiếc chìa khóa xe mô tô đang để đầu giường ngủ nên H lấy và cắm vào chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu đỏ, biển kiểm soát 37K1-103.74 đang để trong nhà rồi dắt xe ra điều khiển đi đến bản Chăm Puông, xã Lượng Minh, huyện Tương Dương để mua ma túy sử dụng. Đến ngày 19/01/2022, nhận thức được hành vi của mình nên H đã đến Công an huyện Tương Dương đầu thú và tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô đã chiếm đoạt của anh Lộc Văn M.

Ngày 20/01/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TD, tỉnh NA ra Quyết định trưng cầu định giá chiếc xe mô tô mà H chiếm đoạt của anh M. Tại bản kết luận định giá số 02/KL-ĐG, ngày 24/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện TD, tỉnh NA kết luận “ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu đỏ, biển kiểm soát 37K1-103.74, tại thời điểm bị mất trộm trị giá 20.000.000 đồng”

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS-TC, ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh NA đã truy tố Lô Văn H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173, Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lô Văn H. Đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên bố Lô Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm g, khoản 1, Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lô Văn H, từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự buộc Lô Văn H bồi thường các khoản thiệt hại cho anh Lộc Văn M số tiền 940.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Văn K số tiền 1.300.000 đồng

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên miễn tiền án phí theo quy định

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo bà Võ Thị Hoài: Nhất trí với ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về phần tội danh, cũng nhiều điều luật áp dụng. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ sau: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, có cuộc sống khó khăn, ít hiểu biết pháp luật. Sau khi phạm tội đã đầu thú, khắc phục một phần hậu quả. Cho nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1 Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố các biện pháp, hành vi và quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều tuân theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lô Văn H, đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo Lô Văn H phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp vật chứng đã thu được. Xét về chứng cứ đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong các ngày 14/11/2021 và ngày 14/01/2022 Lô Văn H đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 16 giờ, ngày 14/11/2021, tại khu vực sân bóng của Trường THCS xã Thanh Sơn, huyện TC, tỉnh NA, lợi dụng sự sơ hở của anh Moong Văn Ch. Lô Văn H đã chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại OPPO trị giá 2.5000.000 đồng, sau đó H đã bán lại cho anh Nguyễn Văn K với giá 1.300.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ, ngày 14/01/2022, tại khu vực bản Đũa, xã Lượng Minh, huyện TD, tỉnh NA lợi dụng sự sơ hở của anh Lộc Văn M. Lô Văn H đã chiếm đoạt 940.000 đồng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA loại Exciter, màu đỏ, biển kiểm soát 37K1-103.74. Trị giá 20.000.000 đồng.

Như vậy tổng trị giá tài sản mà Lô Văn Hiêm chiếm đoạt trong 02 vụ trộm cắp là 23.440.000 đồng.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền quản lý, sử dụng tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Cho nên cần xét xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội lần này thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần. Cho nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo đủ điều K cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội là hết sức cần thiết. Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội đã nhận thức được hành vi của mình nên đã đầu thú, tự nguyện trả lại các tài sản đã chiếm đoạt. Cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay người bị hại vắng mặt. Nhưng trong quá trình điều tra anh Lộc Văn M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 940.000 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn K yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.300.000 đồng là số tiền anh đã mua chiếc điện thoại của Lô Văn H trộm cắp mà có. Xét yêu cầu của người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chính đáng cho nên cần buộc bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật.

[5] Đối với anh Nguyễn Văn K là người đã mua chiếc điện thoại OPPO do Lô Văn H trộm cắp của anh Moong Văn Ch. Nhưng khi mua anh K không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có cho nên không cấu thành tội nên Cơ quan điều tra không truy tố là đúng quy định.

[6] *Về án phí*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn nên cần miễn án phí cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, điểm g, khoản 1 Điều 52, điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Lô Văn H; 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc Lô Văn H bồi thường cho anh Lộc Văn M số tiền 940.000 đồng, bồi thường cho anh Nguyễn Văn K số tiền 1.300.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- Sở tư pháp, TAND tỉnh Nghệ An
- CA, VKS huyện Thanh Chương
- THA hình sự

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- *Chi cục THA dân sự*
- *Bị cáo, Lưu VP*
- *UBND xã NL*

Thái Trường Giang